

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2018/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 08 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP, ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (sau đây viết tắt là Nghị định số 11/2016/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 40/2016/TT- BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 (sau đây viết tắt là Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 29/TTr- SLĐTBXH ngày 17/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 2 như sau:

“2. Các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động là người nước ngoài làm việc theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP”

2. Sửa đổi, bổ sung các điểm a, b, f khoản 1 Điều 6 như sau:

“a) Chủ trì phối hợp với cơ quan, địa phương cơ liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ”

“b) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động là người nước ngoài; hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ và thực hiện cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, xác nhận đã thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động; đề nghị cơ quan Công an trực xuất người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không có giấy phép lao động, làm việc cho người sử dụng lao động quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư 40/2016/TT-BLĐTBXH; lưu hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động theo quy định của pháp luật”

“f. Thu hồi giấy phép lao động theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 11/2016/NĐ-CP”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 6 như sau:

“b. Hướng dẫn người sử dụng lao động hoạt động trong Khu, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế của tỉnh kê khai, hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền để cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động khi sử dụng lao động là người nước ngoài theo quy định.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 Điều 6 như sau:

“b) Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định các dự án đầu tư có sử dụng lao động là người nước ngoài khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, kiểm tra đơn độc các chủ dự án và tổ chức, doanh nghiệp có quản lý, sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh tuân thủ theo quy định của Pháp luật Việt Nam”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b khoản 10 Điều 6 như sau:

“a) Thực hiện thanh tra, kiểm tra quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân...đối với tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài theo quy định của Luật thuế hiện hành”.

“b) Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra quyết toán thuế hàng năm, thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội biết những tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài thuộc đối tượng phải cấp giấy phép lao động nhưng không có giấy phép lao động”.

6. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 12 Điều 6 như sau:

“a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện việc hướng dẫn các tổ chức, cá nhân làm việc tại Khu, Cụm công nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn quản lý thực hiện việc kê khai, hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền để cấp, cấp lại giấy phép và thu hồi giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài theo quy định”.

7. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 7 như sau:

“g) Thu hồi giấy phép lao động của người lao động nước ngoài đối với các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 Nghị định 11/2016/NĐ-CP. Người sử dụng lao động có trách nhiệm nộp trực tiếp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Trường hợp không thu hồi được giấy phép lao động thì phải báo cáo bằng văn bản và nêu rõ lý do.”

8. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 7 được như sau:

“b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nhà thầu thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng người lao động là người nước ngoài làm việc cho nhà thầu theo quy định của pháp luật; theo dõi và quản lý lao động là người nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam; định kỳ hàng quý (*trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo*) báo cáo tình hình sử dụng lao động là người nước ngoài của các nhà thầu theo Mẫu số 14 ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội”.

Điều 2: Bãi bỏ điểm đ, khoản 1, Điều 6 Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2018.

Điều 4: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa**